

Số: 51/2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 17 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vi Văn K – sinh năm 1990
Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Sầm Thị Phụng - sinh năm 1995
Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **07 tháng 5 năm 2021**

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **07 tháng 5 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vi Văn K và chị Sầm Thị Phụng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Vi Văn K và chị Sầm Thị Phụng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung là Vi Hạo T, sinh ngày 12/10/2013 cho anh Vi Văn K trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 5/2021 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) . Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Sầm Thị Phụng

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

- **Về tài sản chung:** Anh Vi Văn K và chị Sầm Thị Phụng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Vi Văn K phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001248 ngày 05/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q. Trả lại cho anh Vi Văn K 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) do Chi cục thi hành án dân sự huyện Q chi trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thảo